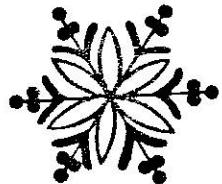


Sau khi thu xếp chỗ ngủ tại gian nhà họp của buôn chúng tôi bèn nhở ban truyền tin điện về nhà Kiều Lô cầu cứu. Ngày hôm sau ái hữu Bùi Hữu Tuân cởi máy bay bà già cho gạo và luống thuốc đễn tận đinh Trường Sơn mà ném dai xuống. Máy bay lượn hai vòng, vẩy tay chào nhau rồi chuồn chuồn dông về gấp keo hêt xăng.

Tôi bắt đầu quen biết ái hữu Tuân khi ái hữu đang còn làm việc ở Nhà Ngoại Viên. Trong cuộc di tham quan Đà Lạt (1956) ái hữu cùng với ái hữu Lê Khắc Huê và Hồ Văn



Khi đọc Đường thi TÌ BÀ HÀNH

Cùng với các Lão hữu lưu vong

Năm Nguyên Đức thứ 10 (Trung Hoa) (1), Bạch Cư Dị bị giáng chức làm Tú Mã cữu Giang. Năm sau, ông đi qua bên đò Tâm Đường, giữa đêm nghe tiếng đàn Tì Bà trong một chiếc thuyền, hỏi ra thì là của một ca sĩ trước nổi danh ở Tràng an, nay tuổi già, sắc đã kém, làm vợ một người lái buôn. Ông bèn bảo đặt rượu và gẩy vài khúc. Gẩy xong, người ấy kể nổi lòng. Ông cảm động, nghĩ tình cảnh của mình nay bị giáng chức cũng không khác gì tình cảnh của đó, nên làm bài Trường Hận ca (2) này để tặng nàng.

Trong số bản dịch ra Việt văn có bài của Phan huy Vinh là được xem là hay hơn cả. Bắt đầu bài thơ như sau:

Bến Tâm Đường canh khuya đưa khách
Quanh hồi thu, lau lách điu hiu
Người xuồng ngọt, kẻ dùng chèo
Chén quỳnh mong cạn, nhớ chiêu trúc ty
Say, nhưng hương ngại khi chia rẽ,
Nước mènh mông đường vê tráng trong.
Tiếng tí nghe vang bên sông
Chù khuây khóa lái, khách dùng dâng xuôi.



Trường có ghé nhà vợ chồng chúng tôi và có bàn sơ về luật nhân quả Nhà Phật. Ăn nói thế nào mà khi về chiếc xe Renault nhỏ xíu bị lật quay tròn ở Hồ Nai thì phải. Nhưng bây giờ thì ai có ngờ được rằng: AH Tuân viết luận về Phật Pháp ở Phi Châu. AH Huê đang trì chú Mật tông suốt ngày tại Á Châu, còn ái hữu Trường thì tiếp tục con đường Nguyên Thụy tại Âu Châu (AH Trường bắt đầu nghiên cứu Phật giáo khi vào "tu" tại Nha Tông thanh tra. Cũng trong Tông nha này có ái hữu Lã Quí Thành xưa rất "sắc bén" công việc thể gian mà nay lại là cư sĩ tại gia rất xuất sắc để hoành dương chánh pháp ở quê nhà).

TIẾP THEO TRANG 87



Xin tạm ngắt nơi đây, bài thơ với 88 câu không tiện chép lại đủ, vì phải dành trang cho các bài khác.

Các Cụ trong nhị thập niên 1930-1940 phần lớn đều thuộc lòng bài đó. Chỉ mấy câu thơ đầu tiên ghi trên cũng làm các Cụ không khỏi nhớ tới những đêm vui tại Xóm Khâm thiền, Thái Hà, tiếng ca của dão nương còn vang vẳng bên tai, xen lẫn với tiếng trống, tiếng đàn chen tiếng phách. Và mơ màng trong quá khứ xa xưa, đối diện với hiện tại, dù ở trong cảnh ngộ nào đi nữa, chúng ta ai mà chẳng có tâm trạng của người trong truyện không nhiều thí?

Cùng một lúa bén trời lận đận,
Gặp gỡ nhau, lọ sắn quen nhau?
Từ xa Kinh Khuyết bấy lâu,
Tâm đường đất trích, gởi sầu hôm mai.
Chốn cung tịch lấy ai vui thích?
Tai chẳng nghe đàn địch cà nấm.
Sông Bồn gần chốn cat lâm,
Lau vắng, trúc võ âm thầm quanh hiu.

Tuy rằng người cổ xưa nhạy cảm hơn chúng ta ngày nay rất nhiều, nhưng chúng ta không khỏi thồn thức khi đọc bốn câu thơ kết của bài Trường hận ca này:

Nghé não nuột khắc tay đan trước,
Trong tiệc hoa khó đỡt lê rời
Lệ ai chan chứa hơn người?
Giang chân Tú Mã đậm màu áo xanh.

TIẾP THEO TRANG 80